

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/DS-ST

Ngày: 11- 01- 2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

2. Ông Lê Thanh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXX-DS ngày 24 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ trụ sở: Số X, đường LH, phường TC, quận BD, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T- Chức vụ: Tổng Giám đốc Agribank.

Người đại diện thường xuyên theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Trần P- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A huyện ĐH tỉnh TN.

Người đại diện tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Hương G, sinh năm 1973- Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng A huyện ĐH tỉnh TN.

Địa chỉ: Tổ S, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thúy H, sinh năm 1962- Có mặt

Nơi cư trú: Tổ LM, thị trấn SC, huyện ĐH, TN.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lý Văn T, sinh năm 1960- Vắng mặt

- Anh Lý Minh Tr, sinh năm 1991- Có mặt
- Người đại diện theo ủy quyền của ông T, anh Tr (theo văn bản ủy quyền ngày 18/11/2021): Bà Ngô Thúy H, sinh năm 1962- Có mặt.

Cùng nơi cư trú: Tổ LM, thị trấn SC, huyện ĐH, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 15/11/2021, bản tự khai ngày 22/12/2021 cùng các tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện tham gia tố tụng của Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN bà Trần Thị Hương G trình bày:

Căn cứ giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn của bà Ngô Thúy H đề ngày 24/5/2017, Giấy ủy quyền xác lập, thực hiện các giao dịch trong quan hệ cấp tín dụng, giao dịch tài sản bảo đảm tiền vay, thế chấp của ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr cho bà Ngô Thúy H có chứng thực của UBND thị trấn SC ngày 24/5/2017 và các tài liệu, giấy tờ khác theo quy định. Ngày 25/05/2017, Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN đã ký Hợp đồng tín dụng số 8506LAV-201701996 với bà Ngô Thúy H.

Theo hợp đồng trên Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN đã giải quyết cho gia đình bà Ngô Thúy H vay số tiền: 70.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng, kể từ ngày 25/05/2017, phương thức trả nợ gốc 03 kỳ, hạn trả nợ cuối cùng 25/05/2020; Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 11%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn (tương đương 16,5%), phương thức trả lãi tiền vay 03 tháng/1 lần; Mục đích sử dụng tiền vay: Trồng chè; Phương thức giải ngân: Tiền mặt; Cho vay không có tài sản bảo đảm. Ngày 25/05/2017 Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN đã giải ngân bằng tiền mặt cho bà Ngô Thúy H.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Tính đến ngày 25/5/2020 bà Ngô Thúy H đã trả được 2.000.000 đồng tiền nợ gốc, số dư nợ gốc còn lại là 68.000.000 đồng. Lãi trong hạn bà Ngô Thúy H đã trả đến hết ngày 25/5/2019 số tiền là 15.523.446 đồng. Tiền lãi trong hạn từ ngày 26/5/2019 đến ngày 25/5/2020 là 7.583.889 đồng gia đình bà Ngô Thúy H chưa thanh toán. Từ ngày 26/5/2020, do gia đình bà Ngô Thúy H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ dư nợ của hợp đồng tín dụng đã được chuyển sang nợ quá hạn và gia đình bà Ngô Thúy H phải chịu lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, tương đương 16,5%.

Do đó, ngày 15/10/2021 Ngân hàng A đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên yêu cầu giải quyết những nội dung:

1. Buộc bà Ngô Thúy H phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 68.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn chưa thanh toán là 7.583.889 đồng, tiền lãi quá hạn tính tới ngày 15/10/2021 là 15.615.781 đồng. Tổng cả tiền gốc và tiền lãi là 91.095.781 đồng. Ngoài ra, bà Ngô Thúy H tiếp tục phải chịu lãi suất quá

hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn (tương đương 16,5%) tính từ ngày 15/10/2021 cho đến khi khoản nợ được thanh toán xong.

2. T hợp bà Ngô Thúy H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Thúy H và ông Lý Văn T để thu hồi nợ.

3. T hợp 01 tài sản không đủ để thanh toán các khoản nợ của bà Ngô Thúy H, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của bà Ngô Thúy H và ông Lý Văn T để thanh toán trả nợ cho Ngân hàng.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ngày 21/12/2021 bà Ngô Thúy H đã trả cho Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng tiền nợ gốc. Do đó, tại phiên tòa đại diện của Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Ngô Thúy H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc còn lại là 48.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn chưa thanh toán là 7.583.889 đồng và số tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (11/01/2022) là 18.392.000 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi Ngân hàng yêu cầu là 73.975.889 đồng. Phương thức thanh toán một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, yêu cầu bà Ngô Thúy H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn (tương đương 16,5%) tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi khoản nợ được thanh toán xong.

Đối với yêu cầu: *“Nếu bà Ngô Thúy H không thực hiện được hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Thúy H và ông Lý Văn T để thu hồi nợ và T hợp 01 tài sản không đủ để thanh toán các khoản nợ của bà Ngô Thúy H, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của bà Ngô Thúy H và ông Lý Văn T để thanh toán trả nợ cho Ngân hàng”*. Tại phiên tòa, Ngân hàng xin rút và không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[2]. Trong bản tự khai, biên bản lấy lời khai, cùng các tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị đơn đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr là bà Ngô Thúy H xác định:

Ngày 24/4/2017 bà đã viết giấy đề nghị vay vốn của Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN với số tiền là 70.000.000 đồng. Các thành viên trong hộ gia đình (trên 18 tuổi) có mặt ở địa phương tại thời điểm gồm: ông Lý Văn T (chồng bà), anh Lý Minh Tr (con trai bà) có làm giấy ủy quyền đồng ý cho bà là người đại diện thay mặt ông T, anh Tr xác lập, thực hiện các giao dịch trong quan hệ cấp tín dụng, giao dịch tài sản bảo đảm tiền vay, thế chấp với Ngân hàng. Ngày 25/05/2017, bà đã ký Hợp đồng tín dụng số 8506LAV- 201701996 với Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN. Thời hạn vay, phương thức trả nợ, lãi suất, phương thức trả lãi, mục đích vay đúng như phần trình bày của

Ngân hàng. Sau khi ký hợp đồng, bà đã được Ngân hàng giải ngân bằng tiền mặt số tiền 70.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, gia đình bà đã sử dụng vốn vay đúng mục đích.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, gia đình bà làm ăn thua lỗ, phá sản, ông T chồng bà bệnh tật ốm đau không lao động được, anh Tr con trai bà không có công ăn việc làm nên đến thời điểm hiện nay gia đình bà mới chỉ thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 22.000.000 đồng nợ gốc và trả lãi đến hết ngày 25/5/2019 số tiền là 15.523.446 đồng. Hiện tại bà còn nợ Ngân hàng 48.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi trong hạn tính từ ngày 26/5/2019 đến 25/5/2020 là 7.583.889 đồng, tiền lãi quá hạn tính từ ngày 26/5/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm là 18.392.000 đồng như Ngân hàng trình bày là đúng.

Nay Ngân hàng khởi kiện, bà đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện cho gia đình bà chỉ phải trả tiếp số nợ gốc là 48.000.000 đồng và được trả dần bắt đầu từ tháng 01/2022 với số tiền 2.800.000 đồng/01 tháng cho đến khi thanh toán xong. Đối với số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn nêu trên đề nghị Ngân hàng miễn cho gia đình bà vì hoàn cảnh gia đình bà quá khó khăn, không đủ khả năng trả.

[3]. Tại bản tự khai và tại phiên tòa, anh Lý Minh Tr xác định: Bà Ngô Thúy H là mẹ đẻ của anh có đứng ra vay tiền của Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN với số tiền là 70.000.000 đồng vào năm 2017 để phục vụ phát triển kinh tế của gia đình. Việc vay tiền của Ngân hàng có được bàn bạc thống nhất trong gia đình, anh và bố anh là ông Lý Văn T có được làm giấy ủy quyền để mẹ anh là bà Ngô Thúy H đứng ra giao dịch ký kết hợp đồng với Ngân hàng. Nay do làm ăn thua lỗ nên chưa trả hết được. Đề nghị Ngân hàng miễn tiền lãi và cho gia đình anh được trả dần hàng tháng đối với số tiền nợ gốc còn lại.

[4]. Tại bản tự khai đề ngày 8/12/2021, ông Lý Văn T xác định: Bà Ngô Thúy H có đứng ra vay tiền của Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN với số tiền là 70.000.000 đồng. Nay đã trả được 2.000.000 đồng còn lại 68.000.000 đồng chưa trả được. Đề nghị Ngân hàng miễn tiền lãi và cho trả dần số tiền nợ gốc hàng tháng.

[4]. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng để giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng các Điều 21, 26, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 116, 119, 463, 465, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015 quyết định:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN. Buộc bà Ngô Thúy H và ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr liên đới trả nợ

cho Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN số tiền 73.975.889 đồng; trong đó: Tiền nợ gốc là 48.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 7.583.889 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 18.392.000 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr còn phải tiếp tục liên đới chịu khoản tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 8506LAV- 201701996 ngày 25/5/2017 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc này.

+ Về án phí: Buộc bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T và anh Lý Minh Tr phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN và bị đơn bà Ngô Thúy H, địa chỉ: Xóm LM, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, tuy nhiên các bên đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, do đó vụ án phải đưa ra xét xử công khai.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Ngày 24/5/2017 bà Ngô Thúy H đã có đơn đề nghị vay số tiền 70.000.000 đồng của Ngân hàng A Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN. Phương án sử dụng vốn vay để trồng trọt. Ông Lý Văn T chồng bà Hà, anh Lý Minh Tr con trai bà H là các thành viên trong hộ gia đình (trên 18 tuổi) có mặt tại địa phương tại thời điểm vay đã có Giấy ủy quyền cho bà H đại diện họ xác lập, thực hiện các giao dịch trong quan hệ cấp tín dụng, giao dịch tài sản bảo đảm tiền vay, thế chấp. Việc ủy quyền có chứng thực của UBND thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN ngày 24/5/2017. Ngày 25/05/2017, Ngân hàng A, Chi nhánh huyện ĐH, tỉnh TN đã ký Hợp đồng tín dụng số 8506LAV- 201701996 với bà Ngô Thúy H và đã giải ngân bằng tiền mặt số tiền 70.000.000 đồng cho bà Ngô Thúy H. Theo hợp đồng, thời hạn vay 36 tháng, kể từ ngày 25/05/2017, phương thức trả nợ gốc 03 kỳ, hạn trả nợ cuối cùng 25/05/2020; Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 11%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn (tương đương 16,5%), phương thức trả lãi tiền vay 03 tháng/1 lần.

Xét Hợp đồng tín dụng số 8506LAV- 201701996 giữa Ngân hàng và bà Ngô Thúy H đã giao kết là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng có hiệu lực và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện theo đúng các nội dung đã được thỏa thuận.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 25/5/2020 (thời hạn trả nợ cuối cùng) bà Ngô Thúy H đã trả cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng là tiền

nợ gốc và 15.523.446 đồng là tiền lãi trong hạn tính đến ngày 25/5/2019. Do bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 26/5/2020 toàn bộ dư nợ của hợp đồng tín dụng trên đã được chuyển sang nợ quá hạn và phải chịu lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, tương đương 16,5% là phù hợp với các điều khoản trong hợp đồng mà các bên đã thỏa thuận giao kết. Ngân hàng có quyền khởi kiện ra Tòa án buộc bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr phải liên đới trả nợ là có cơ sở.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, ngày 21/12/2021 bà Ngô Thúy H đã trả cho Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng tiền nợ gốc. Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu gia đình bà Ngô Thúy H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 73.975.889 đồng, trong đó nợ gốc là 48.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn chưa thanh toán là 7.583.889 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử (11/01/2022) là 18.392.000 đồng, phương thức thanh toán một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, yêu cầu gia đình bà Ngô Thúy H tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn (tương đương 16,5%) tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi khoản nợ được thanh toán xong. Bà Ngô Thúy H cũng thừa nhận việc Ngân hàng khởi kiện và yêu cầu gia đình bà trả nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn với tổng số tiền tính đến ngày 11/01/2022 là 73.975.889 đồng là đúng. Tuy nhiên do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không đủ khả năng thanh toán nên bà đề nghị Ngân hàng miễn trả lãi cho gia đình bà, còn số nợ gốc bà đề nghị được trả dần, mỗi tháng 2.800.000 đồng cho đến khi trả xong.

Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc gia đình bà Ngô Thúy H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 73.975.889 đồng, trong đó nợ gốc là 48.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn chưa thanh toán là 7.583.889 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử là 18.392.000 đồng và tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn (tương đương 16,5%) tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi khoản nợ được thanh toán xong là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2]. Hợp đồng tín dụng số 8506LAV- 201701996 ngày 25/5/2017 chỉ có bà Ngô Thúy H ký chủ thể bên vay (bên B). Tuy nhiên, ngày 24/5/2017 các thành viên trong hộ gia đình (trên 18 tuổi) có mặt ở địa phương tại thời điểm vay gồm ông Lý Văn T (chồng bà H), anh Lý Minh Tr (con trai bà H) đã có giấy ủy quyền đồng ý cho bà Hà là người đại diện thay mặt mình xác lập, thực hiện các giao dịch trong quan hệ cấp tín dụng, giao dịch tài sản bảo đảm tiền vay, thế chấp với Ngân hàng. Ngoài ra, mục đích vay vốn là trồng trọt để phát triển kinh tế hộ gia đình. Bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T và anh Lý Minh Tr cũng xác định khoản vay là khoản nợ chung của hộ gia đình.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định đây là khoản vay chung của bà Hà, ông T và anh Tr. Do đó, cần buộc bà Hà, ông T, anh Tr phải liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo quy định tại các Điều 103, 274, 275, 288 và 291 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T và anh Lý Minh Tr phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung quỹ Nhà nước.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 103, 274, 275, 278, 280, 288, 291, 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của A. Buộc bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr phải liên đới trả cho Ngân hàng A số tiền 73.975.889đ (Bảy mươi ba triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm tám mươi chín đồng) trong đó: Tiền nợ gốc là 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 7.583.889đ (Bảy triệu năm trăm tám mươi ba nghìn tám trăm tám mươi chín đồng), tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (11/01/2022) là 18.392.000đ (Mười tám triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr còn phải tiếp tục liên đới chịu khoản tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 8506LAV- 201701996 ngày 25/5/2017 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc này.

2. Án phí:

- Buộc bà Ngô Thúy H, ông Lý Văn T, anh Lý Minh Tr phải liên đới nộp số tiền 3.698.800đ (Ba triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung quỹ Nhà nước.

- Hoàn trả cho A số tiền 2.277.000đ (Hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005189 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

T hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các đương sự, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: hồ sơ, bộ phận dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Huy Bắc